

TRƯỜNG TH NGUYỄN BÌNH KHIÊM HỌ TÊN : LỚP :	KTĐK – CUỐI HKII NĂM HỌC 2013 – 2014 MÔN TOÁN LỚP 3 Ngày 06/ 05 / 2014 Thời gian: 40 phút			
	Giám thị	Giám thị	Số mặt mã	Số thứ tự

✂.....

Điểm	Nhận xét	Giám khảo	Giám khảo	Số mặt mã	Số thứ tự

PHẦN A : / 3 đ

*** Khoanh tròn vào chữ đặt trước câu trả lời đúng nhất (câu 1 và 2) (1 đ)**

- 3km 5m = m Số thích hợp để điền vào chỗ chấm là :
 a. 305 b. 3050 c. 3005
- Một băng giấy hình chữ nhật có chiều dài 24 cm, chiều rộng 8 cm. Chu vi băng giấy là :
 a. 32cm b. 64cm c. 64cm²

3. Điền dấu (+ , :) thích hợp vào ô trống : (0,5 đ)

$$36 \square 4 \square 9 = 18$$

4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm : (0,5 đ)

Cho các chữ số 0, 2, 3, 5, 8 ta viết được:

Số bé nhất có năm chữ số là :

Số lớn nhất có năm chữ số là

5. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống : : (0,5 đ)

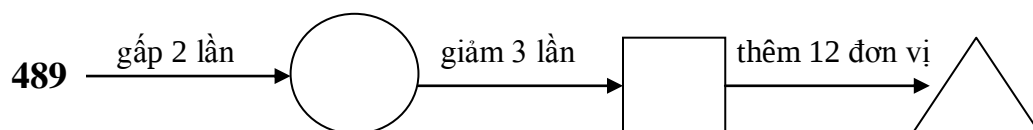
$$24 : 4 \times 2 = 6 \times 2$$

$$= 12 \quad \square$$

$$24 : 4 \times 2 = 24 : 8$$

$$= 3 \quad \square$$

6. Số ? (0,5 đ)



PHẦN B : / 7 đ

Bài 1 : / 1đ

Điền dấu < , > , = thích hợp vào ô trống :

$$7854 \square 8754$$

$$1000g \square 10kg$$

$$8405 \square 8450$$

$$1\text{ giờ } 30\text{ phút} \square 90\text{ phút}$$

**THÍ SINH KHÔNG ĐƯỢC VIẾT VÀO KHUNG NÀY
VÌ ĐÂY LÀ PHÁCH, SẼ RƠC ĐI MẮT**

✂.....

Bài 2 :/ 2 đ

Đặt tính rồi tính :

$$78645 + 2348 =$$

.....
.....
.....

$$37826 - 5140 =$$

.....
.....
.....

$$20419 \times 3 =$$

.....
.....
.....
.....
.....
.....

$$43652 : 7 =$$

.....
.....
.....
.....
.....
.....

Bài 3 :/ 2 đ

a. Tính giá trị biểu thức :

$$92578 - 10312 \times 5 =$$

.....
.....
.....
.....

b. Tìm x :

$$30678 : x = 6$$

.....
.....
.....
.....

Bài 4 :/ 2 đ

Một đoàn xe tải gồm 8 chiếc như nhau vận chuyển được 36 320kg lương thực để cứu trợ đồng bào miền Trung . Hỏi 6 chiếc xe như thế vận chuyển được bao nhiêu ki-lô-gam lương thực ?

Giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....

KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II – NH : 2013 – 2014

PHẦN A: (3 điểm)

Khoanh đúng câu 1 và 2 : 0,5 đ / câu **1. c** **2. b**

3. HS điền đúng dấu phép tính vào 2 ô : $36 : 4 + 9 = 18$ (0,5 đ)

4. Viết đúng số vào chỗ chấm : Cho các chữ số 0; 2; 3; 5; 8 ta viết được:

Số bé nhất có năm chữ số là **20358** Số lớn nhất có năm chữ số là **85320** (0,5 đ)

5. $24 : 4 \times 2 = 6 \times 2$ $24 : 4 \times 2 = 24 : 8$
 $= 12$ **D** $= 3$ **S** (0,5 đ)

6 Số: (0,5 đ)

489 $\xrightarrow{\text{gấp 2 lần}}$ 978 $\xrightarrow{\text{giảm 3 lần}}$ 326 $\xrightarrow{\text{thêm 12 đơn vị}}$ 338

PHẦN B: (7 điểm)

Bài 1: (1 điểm)

$7854 < 8754$	$1000\text{ g} < 10\text{ kg}$
$8405 < 8450$	$1\text{ giờ } 30\text{ phút} = 90\text{ phút}$

Bài 2: (2 điểm) Đặt tính và tính đúng mỗi phép tính được (0,5 đ)

Bài 3:

a) $92578 - 1032 \times 5 =$	b) $5418 : x = 6$
$= 92578 - 5160$	$x = 5418 : 6$
$= 87418$	$x = 903$

(0,5 đ)

(0,5 đ)

(0,5 đ)

Bài 4: HS viết được mỗi câu lời giải tương ứng với phép tính đúng được 1 điểm. Thiếu đáp số, thiếu hoặc sai tên đơn vị trừ 0,5 điểm.

Giải

Số ki-lô-gam lương thực một xe vận chuyển được là: (0,5 điểm)

$$3632 : 8 = 454 \text{ (kg)} \quad (0,5 \text{ điểm})$$

Số ki-lô-gam lương thực 6 xe vận chuyển được là: (0,5 điểm)

$$454 \times 6 = 2724 \text{ (kg)} \quad (0,5 \text{ điểm})$$

Đáp số: 2724 kg

Trường Tiểu học	Số báo danh	KTĐK CUỐI HKII / NH 2013 – 2014		
Họ tên:		Môn TIẾNG VIỆT – LỚP 3		
Học sinh lớp:		KIỂM TRA ĐỌC		
		Ngày 08/05/2014		
		Giám thị	Số mật mã	Số thứ tự

✂

Điểm	Nhận xét	Giám khảo	Giám khảo	Số mật mã	Số thứ tự

A. ĐỌC THẨM:**Hãy cho mình một niềm tin**

Gia đình nhà Ến sắp bay đi trú đông. Quãng đường khá xa. Chú Ến con lại mới tập bay. Trên đường đi, gia đình Ến sẽ phải bay qua một con sông lớn, nước chảy xiết. Nó thầm nghĩ mình sẽ bị chóng mặt và rơi xuống mất. Cả nhà động viên Ến cứ mạnh dạn bay qua nhưng Ến vẫn lo sợ. Bố liền ngắt cho Ến một chiếc lá rồi nói:

- Con hãy ngậm chiếc lá thần kì này. Nó sẽ bảo vệ con được an toàn.

Thế là Ến vững bụng, cứ thế sải cánh bay liên một hơi sang đến bờ bên kia. Ến vui vẻ bảo bố:

- Bố ơi ! Chiếc lá thần kì tuyệt vời quá ! Nó đã giúp được con đến nơi an toàn rồi đây này.

Bố Ến ôn tồn bảo:

- Không phải chiếc lá thần kì đâu con ạ. Đó chỉ là chiếc lá bình thường như bao chiếc lá khác. Cái chính là con đã vững tin và rất cố gắng.

Ến con thật giỏi phải không ? Còn bạn, đã bao giờ bạn thấy run sợ trước một việc gì đó chưa ? Hãy tạo cho mình một niềm tin, chắc chắn bạn sẽ thành công.

Theo Nguyễn Thị Thu Hà

B. ĐỌC THÀNH TIẾNG:

Học sinh bốc thăm đọc một đoạn văn (khoảng 70 tiếng/phút) thuộc một trong những bài sau đây và trả lời 1 câu hỏi (do giáo viên nêu) về nội dung đoạn học sinh vừa đọc:

* Bài “**Cuộc chạy đua trong rừng**” (Sách Tiếng Việt lớp 3/Tập 2/Trang 80 & 81).

+ Đoạn : “Ngày mai, muông thú một nhà vô địch.”

+ Đoạn : “Ngựa Cha thấy thế bãi cỏ đông nghẹt.”

* Bài “**Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục**” (Sách Tiếng Việt 3/Tập 2/Trang 94).

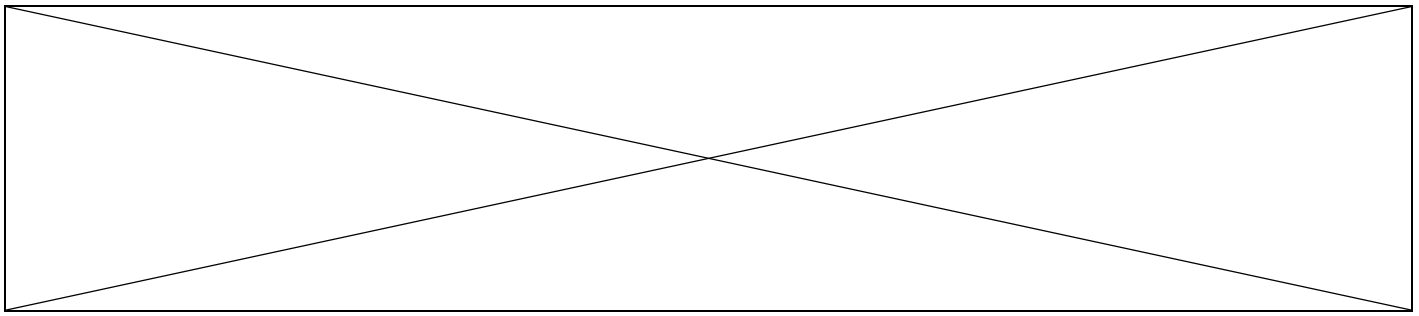
+ Đoạn : “Giữ gìn dân chủ mỗi một người yêu nước.”

* Bài “**Gặp gỡ ở Lúc-xăm-bua**” (Sách Tiếng Việt 3/Tập 2/Trang 98 & 99).

+ Đoạn : “Hôm ấy..... bằng tiếng Việt.”

+ Đoạn : “Các em còn tìm hiểu lúc chia tay.”

Tiêu chuẩn cho điểm đọc	Điểm
1. Đọc đúng tiếng, đúng từ	/ 3 đ
2. Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu	/ 1 đ
3. Tốc độ đọc đạt yêu cầu (không quá 1 phút)	/ 1 đ
4. Trả lời đúng ý 2 câu hỏi do giáo viên nêu	/ 1 đ
Cộng:	/ 6 đ



.....

Phần A:đ

ĐỌC THẦM: (25 phút)

Em đọc thầm bài **“Hãy cho mình một niềm tin”** để trả lời các câu hỏi sau: (khoanh tròn vào chữ cái trước ý trả lời đúng nhất của câu 1 và câu 2)

Câu 1: .../0,5đ

Mùa nào trong năm khiến gia đình Ên phải chuyển nơi trú ẩn ?

- a. mùa hè
- b. mùa thu
- c. mùa đông

Câu 2: .../0,5đ

Ên con lo sợ điều gì ?

- a. quãng đường xa
- b. bị chóng mặt, rơi xuống sông
- c. chưa biết bay

Câu 3: .../0,5đ

Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống:

Theo bố, Ên con bay được qua sông là nhờ vào :

Chiếc lá thần kì

☐

Lời động viên của cả nhà

☐

Sự vững tin và cố gắng

☐

Câu 4:...../ 1đ

Nếu đứng trước một thử thách hay trở ngại , em sẽ làm thế nào để vượt qua?

.....

.....

.....

Câu 5: .../ 1đ

Tìm và ghi lại một câu có hình ảnh nhân hóa trong bài **“Hãy cho mình một niềm tin”.**

.....

.....

Câu 6: .../0,5đ

Em hãy đặt câu hỏi cho bộ phận được in đậm trong câu văn sau :

“Ên nhỏ bay qua sông để tìm chỗ trú đông.”

.....



II. TẬP LÀM VĂN: (25 phút)

Gợi ý:

1. Em thích môn thể thao nào nhất ? Vì sao ?
2. Em tham gia tập luyện môn thể thao đó như thế nào ? (thời gian, cách luyện tập ...)
3. Nêu cảm nghĩ của em khi tham gia môn thể thao này ?
4. Em hãy khuyến khích mọi người chăm tập luyện thể dục thể thao ?

Bài làm

[illegible]

HƯỚNG DẪN ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM
KIỂM TRA CUỐI HKII – NĂM HỌC 2013 - 2014
MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 3

A. ĐỌC THẦM: (4 điểm)

Học sinh đọc thầm bài “*Hãy cho mình một niềm tin*” và làm các bài tập.

- Câu 1: **1c** (0,5đ) Câu 2: **2b** (0,5đ)

- Câu 3: Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống : (0,5đ)

Chiếc lá thần kì **S**

Lời động viên của cả nhà **S**

Sự vững tin và cố gắng **Đ**

- Câu 4: Học sinh trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận, giáo viên chấm chính xác và công bằng đối với câu trả lời của các em.

- Câu 5: HS tìm và ghi lại đúng câu văn có hình ảnh nhân hóa: (0,5điểm)

+ *Gia đình nhà Én sắp bay đi trú đông.*

+ *Chủ Én con lại mới tập bay.*

+ *Trên đường đi, gia đình Én phải bay qua một con sông lớn, nước chảy xiết.*

+ *Nó thăm nghĩ mình sẽ bị chóng mặt và rơi xuống mất.*

+ *Cả nhà động viên Én cứ mạnh dạn bay qua nhưng Én vẫn lo sợ.*

.....

- Câu 6: HS đặt câu đúng yêu cầu

“Én nhỏ bay qua sông để làm gì ?”

Câu viết đúng ngữ pháp : đầu câu viết hoa, cuối câu có ghi dấu chấm được trọn 0,5 đ.

Không viết hoa đầu câu hoặc cuối câu không ghi dấu chấm trừ điểm phù hợp.

B. VIẾT:

I. Chính tả : (5 điểm)

- Bài không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, sạch sẽ được 5 điểm.

- Sai 1 lỗi, trừ 0,5điểm. Những lỗi sai giống nhau chỉ trừ điểm 1 lần.

- Chữ viết không rõ ràng, sai độ cao, khoảng cách, kiểu chữ và bài không sạch sẽ, trừ 1 điểm toàn bài.

II. Tập làm văn : (5 điểm)

1. Yêu cầu:

- HS viết được đoạn văn khoảng 5 đến 7 câu, diễn đạt ý trọn vẹn, biết sử dụng dấu câu và viết hoa chữ cái đầu câu.

- Nội dung đoạn văn nói về một môn thể thao mà em yêu thích.

2. Biểu điểm: Học sinh nêu được những điểm chính sau đây:

- Em thích môn thể thao nào nhất. (0,5đ) Vì sao ? (0,5đ)

- Giới thiệu việc tham gia tập luyện môn thể thao đó. (2đ)

- Nêu được cảm nghĩ của em khi tham gia môn thể thao này (1đ)

- Biết kêu gọi mọi người chăm tập luyện thể dục thể thao (1đ)

(Học sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách, không nhất thiết phải trả lời đúng theo câu hỏi gợi ý. Tuỳ nội dung và hình thức trình bày đoạn văn, giáo viên đánh giá chính xác và công bằng đối với bài làm của các em).

Lưu ý:

- HS viết sai chính tả, từ 3 – 5 lỗi, trừ 0, 5điểm; viết sai trên 5 lỗi, trừ 1 điểm toàn bài.

- HS sử dụng dấu câu không đúng, tùy mức độ, trừ từ 0,5 điểm đến 1 điểm.